

GHÉP TẠNG TẠI BỆNH VIỆN 103, HỌC VIỆN QUÂN Y

Lê Thế Trung*; **Phạm Gia Khánh***; **Nguyễn Tiến Bình***
Hoàng Mạnh An**; **Lê Trung Hải**** và **CS**

TÓM TẮT

Những trường hợp ghép tạng đầu tiên của Việt Nam (ghép thận vào tháng 6 - 1992, ghép gan 1 - 2004 và ghép tim 6 - 2010) đã được thực hiện thành công tại Bệnh viện 103, Học viện Quân y. Những kết quả ghép tạng này rất đáng khích lệ, giúp điều trị các bệnh lý tạng giai đoạn cuối. Trong những năm gần đây, công tác ghép tạng đã có nhiều bước tiến đáng kể và góp phần thúc đẩy phát triển nhiều chuyên ngành y học khác. Thực hiện tốt công tác tuyển chọn cặp ghép, hoàn thiện về kỹ thuật mổ và nhất là theo dõi, điều trị tốt sau ghép là những yếu tố quan trọng quyết định đến chức năng tạng ghép và sức khỏe bệnh nhân (BN) sau ghép.

* Từ khóa: Ghép tạng; Ghép thận; Ghép gan; Ghép tim.

ORGAN TRANSPLANTATION IN HOSPITAL 103, MILITARY MEDICAL UNIVERSITY

SUMMARY

The first organ transplantations in Vietnam (kidney transplantation on June, 1992, liver transplantation on January, 2004 and heart transplantation on June, 2010) were successfully performed in Hospital 103, Military Medical University. These results of organ transplantation were promising for treatment of end-stage organ diseases. In recent years, the organ transplantation has been remarkably improved and push up development of other medical specialities. Improvements in patient and donor selection, surgical procedures and post-transplant management are required to achieve optimum outcomes for graft function and health of patient.

* *Key words: Organ transplantation; Kidney transplantation; Liver transplantation; Heart transplantation.*

ĐẶT VẤN ĐỀ

Ghép tạng là một trong mười thành tựu khoa học lớn nhất của thế kỷ XX. Đến nay, ghép tạng đã trở thành một biện pháp điều

trị rộng rãi các bệnh lý tạng giai đoạn cuối. Thành công của ghép tạng mang lại nhiều lợi ích cho người bệnh, đặc biệt nhất là chất lượng cuộc sống.

* Học viện Quân y

** Bệnh viện 103

Phản biện khoa học: PGS. TS. Đỗ Quyết

Tháng 6 - 1992, trường hợp ghép thận đầu tiên của Việt Nam được thực hiện tại Bệnh viện 103. Vào tháng 1 - 2004, ca ghép gan đầu tiên của Việt Nam được tiến hành tại Học viện Quân y và tháng 6 - 2010, trường hợp ghép tim đầu tiên của Việt Nam cũng được thực hiện thành công tại Bệnh viện 103. Tính đến tháng 3 - 2010, tại Việt Nam đã có > 410 trường hợp ghép thận được tiến hành tại 12 bệnh viện, trong đó 15 ca lấy từ tử thi và gần 130 ca lấy thận ghép bằng phẫu thuật nội soi. 17 trường hợp ghép gan thực hiện tại 4 trung tâm của cả nước, gồm 16 ca ghép gan từ người cho sống và 1 ca ghép gan lấy từ BN chết não. Tháng 3 - 2011, tại Bệnh viện TW Huế đã tiến hành thành công ca ghép tim thứ hai ở Việt Nam.

Bài viết nêu lên một số kết quả và kinh nghiệm trong ghép tạng tại Bệnh viện 103, Học viện Quân y.

GHÉP THẬN TẠI BỆNH VIỆN 103

1. Đặc điểm chung.

- Tổng số 64 trường hợp ghép thận, gồm 62 ca ghép thận lấy từ người cho sống và 2 ca ghép thận lấy từ tử thi.

- Người nhận thận chủ yếu là nam giới (82,8%), tuổi trung bình của BN nhận thận 33,8 tuổi (từ 17 - 61 tuổi), hay gặp nhất ở lứa tuổi 21 - 30. Người cho thận chủ yếu là bố mẹ (46%) và anh chị em ruột.

- Hầu hết BN đều phải chạy thận nhân tạo (96,9%) và đa số đã có truyền máu trước ghép.

2. Hòa hợp miễn dịch.

Phù hợp HLA đại đa số là 1 halotyp (87,1%). Xét nghiệm tiền miễn cảm phần lớn âm tính hoặc dương tính < 20%. Phù hợp cùng nhóm máu 90,6%. Có 6 cặp còn lại khác nhóm máu, song phù hợp theo nguyên tắc truyền máu.

3. Kỹ thuật mổ.

- Phẫu thuật lấy thận ở người cho và rửa thận: ngoài BN chết não đã lấy cả 2 thận, còn lại 61 trường hợp lấy thận từ người cho sống: đại đa số lấy thận trái (95,2%). Đường mổ sử dụng gần đây là đường ngoài phúc mạc. 4/62 BN đã sử dụng lấy thận ghép bằng phẫu thuật nội soi. Một số trường hợp thận ghép có nhiều động mạch và tĩnh mạch thận, phải xử trí tạo hình trước khi nối mạch máu. Rửa thận gần đây bằng dung dịch HTK.

- Phẫu thuật ghép thận: vô cảm trong mổ người nhận thận gần đây bằng tê tủy sống. Nối động mạch thận ghép với động mạch chậu của người nhận kiểu tận-tận chiếm chủ yếu (89,1%). Nối niệu quản - bàng quang gần đây theo phương pháp Litch Gregoir.

4. Kết quả sau mổ.

- Sau ghép gặp một số biến chứng ngoại khoa (chảy máu, hoại tử niệu quản, thủng ruột, hẹp miệng nối niệu quản - bàng quang...), biến chứng thải ghép và một số biến chứng khác. Tỷ lệ tử vong sớm sau ghép trong 10 năm gần đây giảm rõ rệt (còn 7,8%), đặc biệt trong 4 năm gần đây tỷ lệ tử vong sau ghép là 2,6%.

- Theo dõi sau ghép cho thấy: trong 4 năm gần đây, tỷ lệ sống thêm > 1 năm của BN là 100% và của thận ghép 92,8%. Trường hợp lâu nhất đến nay đã gần 18 năm với sức khỏe và thận ghép vẫn tốt. Đây là những kết quả rất đáng khích lệ. Nhìn chung sau ghép, BN đều tiếp tục làm việc, sinh hoạt và học tập bình thường.

- Những người cho thận phục hồi sức khỏe tốt, sinh hoạt và lao động bình thường.

GHÉP GAN TẠI HỌC VIỆN QUÂN Y

- BN là cháu Nguyễn Thị Diệp, 10 tuổi, bị teo đường mật bẩm sinh đã phẫu thuật Kasai lúc 3 tháng tuổi. Sau này bị xơ gan, có biến chứng tăng áp lực tĩnh mạch cửa và chảy máu do vỡ giãn tĩnh mạch thực quản.

- Người cho là bố cháu, 31 tuổi, có phù hợp HLA 50%. Tính thể tích gan cho thấy gan trái + thùy đuôi chiếm 55,4% thể tích gan chuẩn của người nhận. Vì vậy đã tiến hành cắt lấy gan trái và thùy đuôi.

- Sau ghép có gặp một số biến chứng như thải ghép, quá liều thuốc ức chế miễn dịch... đã xử trí ổn định. Sau đó, cháu xuất viện về nhà với sức khỏe và chức năng gan ổn định. Tháng 12 - 2010, cháu đã được mổ cắt lách do cường lách và lách to, sau mổ ổn định. Đến nay, sau ghép hơn 7 năm, cháu đã tăng được trên 25 kg, học giỏi và khỏe mạnh.

GHÉP TIM TẠI BỆNH VIỆN 103

- BN được ghép tim là anh Bùi Văn Nam, 48 tuổi, bị bệnh cơ tim thể giãn (dilative cardiomyopathy) có suy tim độ IV.

- Người cho tim là BN chết não do vết thương não.

- Đã tiến hành mổ lấy tim ở người cho và rửa tim. Mổ cắt bỏ tim bệnh lý ở người nhận và tiến hành ghép tim đúng vị trí theo phương pháp nối 2 tâm nhĩ.

- Sau ghép, BN được chăm sóc và điều trị với thuốc ức chế miễn dịch, thực hiện 3 lần sinh thiết nội tâm mạc cơ tim để phát hiện thải ghép. BN đã ra viện vào tháng 9 - 2010 và hàng tháng đến tái khám tại Bệnh viện 103.



Hình ảnh mổ ghép tim tại Bệnh viện 103

- Đến nay, sau hơn 9 tháng ghép tim, sức khỏe và chức năng tim ghép của BN vẫn tốt. Theo ý kiến của các chuyên gia Đức: ghép tim là một biện pháp giúp mang lại chất lượng cuộc sống tốt và kết quả lâu dài, > 20 năm.

KẾT LUẬN

- Những kết quả ghép tạng tại Bệnh viện 103, Học viện Quân y rất đáng khích lệ, giúp điều trị các bệnh lý tạng giai đoạn cuối.

- Trong những năm gần đây, công tác ghép tạng đã có nhiều bước tiến mới, góp phần thúc đẩy phát triển nhiều chuyên ngành y học khác.

- Thực hiện tốt công tác tuyển chọn, hoàn thiện về kỹ thuật mổ và nhất là theo dõi, điều trị tốt sau ghép là những yếu tố quan trọng quyết định đến chức năng tạng ghép và sức khỏe BN sau ghép.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Đỗ Tất Cường*. Nhận xét đặc điểm lâm sàng và kết quả điều trị BN sau ghép thận và cho thận. Tạp chí Y học quân sự. 2000, tr.51-54.

2. *Lê Trung Hải và CS*. Một số kết quả và kinh nghiệm trong ghép thận từ người cho sống. Tạp chí Y-Dược học quân sự. 2009, số 3, tr.10-15.

3. *Lê Trung Hải và CS*. Ghép gan từ người cho sống: Kinh nghiệm của Nhật Bản và trường hợp đầu tiên của Việt Nam. Tạp chí Y học thực hành. 2004, số 491, tr.146-149.

4. *Lê Trung Hải, Trần Đông A, Trần Minh Điển, Nguyễn Quang Nghĩa và CS*. Tình hình ghép gan từ người cho sống ở châu Á và Việt Nam hiện nay. Tạp chí Y học Việt Nam. 2006, số 12, tr.264-267.

5. *Le Trung Hai, Pham Gia Khanh, Le The Trung*. Some results on organ transplantation and tissue graft in the Military Medical University. Asia - Pacific Military Medicine Conference XV. Hanoi, 2005, 5, p.4.

6. *Nguyễn Thị Ánh Hương*. Nghiên cứu phẫu thuật lấy thận ghép ở người sống cho thận. Luận án Tiến sĩ Y học. Hà Nội. 2008.

7. *Phạm Gia Khánh, Lê Trung Hải, Hoàng Mạnh An, Vũ Huy Hùng và CS*. Kết quả bước đầu ghép gan trên người tại Học viện Quân y. Tạp chí Y-Dược học quân sự. 2005, tập 30, tr.10-17.

8. *Bùi Văn Mạnh*. Nghiên cứu lâm sàng, cận lâm sàng và một số chỉ tiêu miễn dịch ở BN sau ghép thận. Luận án Tiến sĩ Y học. Hà Nội. 2009.

9. *Trần Ngọc Sinh và CS*. Kết quả 27 trường hợp ghép thận từ người cho sống tại Bệnh viện Chợ Rẫy. Kỷ yếu Hội nghị Ngoại khoa Việt Nam. Tạp chí Ngoại khoa. 2002, số 5, tr.481-483.

10. *Lê Thế Trung*. Ghép gan - những khó khăn và các triển vọng. Tạp chí Thông tin Y Dược. 2004, số 7, tr.6-9.